

Số 66.../QĐ-CDT

Hà Nội, ngày 30... tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Đề án tuyển sinh năm 2026
và Quy chế tuyển sinh đào tạo chính quy năm 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ

Căn cứ Quyết định số 685/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 16 tháng 02 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị;

Căn cứ Thông tư 05/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng (sau đây gọi tắt là TT05);

Căn cứ Thông tư 42/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ trình độ sơ cấp (sau đây gọi tắt là TT42); Điều 1, Thông tư 34/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 42/2015/TT-BLĐTBXH);

Theo đề nghị của phòng Kiểm định chất lượng và Kết nối doanh nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Đề án tuyển sinh năm 2026” và “Quy chế tuyển sinh đào tạo chính quy năm 2026” của Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thường trực Hội đồng tuyển sinh nhà trường có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm 2026 trình Hội đồng xem xét, phê duyệt.

Điều 3. Hội đồng tuyển sinh năm 2026 và Trường các đơn vị thuộc nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Trịnh Văn Dũng

ĐỀ ÁN TUYỂN SINH NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 63/QĐ-CDT ngày 30 tháng 01 năm 2026)

Căn cứ Kế hoạch kèm theo Quyết định số 3037/QĐ-BGDĐT ngày 03/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng năm 2026;

Căn cứ Giấy chứng nhận hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 22/2021/GCNĐKHĐ-TCGDNN ngày 29/3/2021, số 22a/2021/GCNĐKHĐ-TCGDNN ngày 27/02/2024, 22b/2021/GCNĐKHĐ-TCGDNN ngày 13/02/2025 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp cấp cho Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị;

Hiệu trưởng trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị phê duyệt Đề án tuyển sinh năm 2026.

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Tên cơ sở đào tạo: Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị

1.2. Mã trường: CDT0128

1.3. Địa chỉ:

- Trụ sở: Số 328, đường Yên Thường, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội
- Phân hiệu: Số 1335, đường Nguyễn Tất Thành, phường Phú Bài, thành phố Huế

1.4. Địa chỉ kênh thông tin điện tử của Nhà trường:

- Trang thông tin chung: <https://cuwc.edu.vn>
- Trang thông tin tuyển sinh: <https://tuyensinh.cuwc.edu.vn>
- Trang mạng xã hội: facebook.com/cuwcvn

1.5. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: (024) 38770034; hoặc số điện thoại di động: 0987495856; 0912272396; 0935099599.

II. THÔNG TIN TUYỂN SINH

2.1. Phạm vi tuyển sinh: Toàn quốc.

2.2. Chỉ tiêu tuyển sinh:

TT	Trình độ đào tạo	Chỉ tiêu	Ghi chú
I	Cao đẳng	400	
1	Cao đẳng	250	Đào tạo từ 2,5 - 3 năm
2	Cao đẳng (liên thông)	150	Đào tạo từ 1 - 1,5 năm
II	Trung cấp	500	
	Trung cấp (song bằng)	450	Đào tạo 3 năm
	Trung cấp	50	Đào tạo từ 1,5 - 2 năm
III	Sơ cấp	100	Đào tạo từ 3 - 9 tháng
IV	Bồi dưỡng ngắn hạn	1.000	Đào tạo dưới 3 tháng
	Tổng cộng	<u>2.000</u>	

Chỉ tiêu tuyển sinh chi tiết theo ngành, nghề và trình độ cao đẳng, trung cấp xem tại Phụ lục kèm theo. Tuyển sinh bổ sung một số ngành, nghề mới đăng ký đào tạo. Đối với tuyển sinh trình độ sơ cấp và bồi dưỡng ngắn hạn thực hiện xét tuyển, mở lớp liên tục trong năm theo nhu cầu của người học và doanh nghiệp đối với các ngành, nghề hiện đang đào tạo của nhà trường.

2.3. Đối tượng tuyển sinh, phương thức tuyển sinh

2.3.1. Đào tạo Cao đẳng (400 chỉ tiêu)

a) Đối tượng tuyển sinh

- Chương trình đào tạo Cao đẳng từ 2,5 đến 3 năm (250 chỉ tiêu): Xét tuyển thí sinh có bằng tốt nghiệp THPT (căn cứ vào kết quả học tập, kết quả rèn luyện của 3 năm học tập cấp THPT, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó); hoặc thí sinh có bằng tốt nghiệp trung cấp và có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định.

- Chương trình đào tạo liên thông lên Cao đẳng từ 1 đến 1,5 năm (150 chỉ tiêu): Xét tuyển thí sinh có bằng tốt nghiệp trung cấp cùng nhóm ngành nghề và có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT; xét tuyển thí sinh có bằng tốt nghiệp cao đẳng có nhu cầu học ngành, nghề khác để nhận bằng tốt nghiệp cao đẳng thứ hai.

b) Phương thức tuyển sinh

Xét tuyển học bạ (kết quả học tập, kết quả rèn luyện):

- Kết quả học tập: Xếp loại Trung bình/Đạt trở lên.
- Kết quả rèn luyện: Xếp loại Trung bình/Đạt trở lên.

Căn cứ vào danh sách thí sinh đủ điều kiện xét tuyển lấy theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu tuyển sinh và thông báo công khai danh sách thí sinh trúng tuyển.

2.3.2. Đào tạo Trung cấp (500 chỉ tiêu)

a) Đối tượng tuyển sinh

- Chương trình đào tạo Trung cấp song bằng 3 năm (học chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT và chương trình đào tạo nghề trình độ Trung cấp): Xét tuyển thí sinh có bằng tốt nghiệp THCS (căn cứ vào kết quả học tập, kết quả rèn luyện của các năm học tập, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó).

- Chương trình đào tạo Trung cấp 1,5 đến 2 năm: Xét tuyển thí sinh hoàn thành chương trình THCS hoặc THPT (căn cứ vào kết quả học tập, kết quả rèn luyện của các năm học tập, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó).

b) Phương thức tuyển sinh

Xét tuyển học bạ (kết quả học tập, kết quả rèn luyện) hoặc kết hợp xét tuyển theo kết quả dự thi vào lớp 10 do địa phương tổ chức (đối với thí sinh đăng ký Trung cấp song bằng).

- Kết quả học tập: Xếp loại Trung bình/Đạt trở lên.

- Kết quả rèn luyện: Xếp loại Trung bình/Đạt trở lên.

Căn cứ vào danh sách thí sinh đủ điều kiện xét tuyển lấy theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu tuyển sinh và thông báo công khai danh sách thí sinh trúng tuyển.

2.3.3. Đào tạo Sơ cấp và bồi dưỡng ngắn hạn (1.100 chỉ tiêu): Xét tuyển những thí sinh từ đủ 15 tuổi trở lên, có trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với nghề cần học.

2.3.4. Liên kết đào tạo Đại học và phối hợp đào tạo với cơ sở GDNN-GDTX, doanh nghiệp

Chương trình liên kết với các trường đại học tổ chức đào tạo tại Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị (có thông báo chi tiết riêng):

- Chương trình đào tạo từ 2 đến 2,5 năm: Xét tuyển đối với thí sinh đã có bằng tốt nghiệp THPT và bằng tốt nghiệp cao đẳng có nhu cầu học liên thông lên đại học thuộc nhóm ngành nghề: Kiến trúc, Xây dựng, Điện - Điện tử.

- Chương trình đào tạo từ 3 đến 3,5 năm: Xét tuyển đối với thí sinh đã có bằng tốt nghiệp THPT và bằng tốt nghiệp trung cấp thuộc nhóm ngành nghề: Kiến trúc, Xây dựng, Điện - Điện tử.

Chương trình phối hợp đào tạo với các cơ sở GDNN-GDTX, doanh nghiệp đáp ứng nhu cầu của người học và yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực của doanh nghiệp.

2.4. Quyền lợi của người học

- Người học được xét miễn, giảm học phí học nghề (đối với 10 ngành, nghề) theo quy định (xem phụ lục *Chỉ tiêu tuyển sinh theo danh mục ngành, nghề năm 2026*).

- Người học tốt nghiệp THCS đăng ký học nghề trình độ Trung cấp được miễn học phí theo quy định.

- Được học tập theo chương trình tiên tiến, trang thiết bị hiện đại, đội ngũ giáo viên tâm huyết, giàu kinh nghiệm, môi trường sư phạm "*xanh sạch - đẹp*", an toàn và thân thiện.

- Được hưởng đầy đủ các chế độ chính sách theo quy định hiện hành, được xét học bổng cho sinh viên, học sinh có thành tích cao trong học tập (xét theo học kỳ).

- Được giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp theo đúng nghề học với các doanh nghiệp có uy tín trong nước hoặc đi học tập, lao động tại CHLB Đức, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc...

- Được học liên thông lên trình độ cao hơn tại Trường và các trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, Đại học Xây dựng Hà Nội, Đại học Sư phạm kỹ thuật Hưng Yên,...

- Được bố trí ở ký túc xá khép kín với đầy đủ tiện nghi: điều hòa, máy giặt, bình nước nóng, wifi (*nếu người học có nhu cầu*).

2.5. Thời gian tuyển sinh

a) Đối với các chương trình đào tạo nghề: Từ ngày 05/01/2026 đến 25/12/2026. Nếu đăng ký xét tuyển cao đẳng qua cổng thông tin của Bộ GD&ĐT phải theo quy định về thời gian, cách thức do Bộ hướng dẫn.

b) Đối với chương trình đào tạo song bằng

Đợt 1: Từ 10/4/2026 đến 05/7/2026.

Đợt 2: Từ 06/7/2026 đến 30/7/2026.

2.6. Đăng ký xét tuyển

2.6.1. Cách thức đăng ký xét tuyển

- Đăng ký xét tuyển cao đẳng trực tuyến qua cổng thông tin của Bộ GD&ĐT (có đường link và hướng dẫn riêng).

- Đăng ký xét tuyển cao đẳng và các trình độ khác trực tiếp tại Ban Tuyển sinh của nhà trường hoặc trực tuyến tại trang thông tin của nhà trường.

2.6.2. Hồ sơ xét tuyển

a) Hồ sơ xét tuyển Cao đẳng

- Phiếu đăng ký xét tuyển.

- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của địa phương.

- Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT hoặc Bằng tốt nghiệp THPT (bản sao công chứng).

- Học bạ THPT (bản sao công chứng).

- Giấy khai sinh (bản sao công chứng).

- Căn cước (bản sao công chứng).

- Bằng tốt nghiệp và bảng điểm đào tạo Trung cấp (bản sao công chứng) nếu thí sinh đăng ký học liên thông lên Cao đẳng.

b) Hồ sơ xét tuyển Trung cấp và Trung cấp song bằng

- Phiếu đăng ký xét tuyển.
- Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình THCS (bản gốc) hoặc Bằng tốt nghiệp THCS (đối với học sinh tốt nghiệp trước năm 2026).
- Học bạ THCS (bản gốc).
- Giấy khai sinh (bản sao công chứng).
- Căn cước (bản sao công chứng).
- Giấy báo kết quả tuyển sinh vào lớp 10 (nếu có).
- Giấy xác nhận của địa phương không trong thời gian thi hành án cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật (đối với thí sinh tốt nghiệp trước năm 2026).

2.6.3. Lệ phí hồ sơ: 30.000đ/hồ sơ.

2.6.4. Địa điểm nhận hồ sơ trực tiếp

Thí sinh nộp hồ sơ xét tuyển tại Ban tuyển sinh, tầng 2 - nhà A2, Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị.

Nơi nhận:

- Hội đồng Tuyển sinh;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Trịnh Văn Dũng

Phụ lục:
CHỈ TIÊU TUYỂN SINH ĐÀO TẠO CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP
THEO DANH MỤC NGÀNH, NGHỀ NĂM 2026

(Kèm theo Đề án tuyển sinh năm 2026 của Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị)

TT	Ngành, nghề đào tạo	Mã ngành, nghề cấp III	Trình độ đào tạo	
			Cao đẳng	Trung cấp
I	Kiến trúc - Xây dựng - Cấp thoát nước - Môi trường		120	60
1	Công nghệ kỹ thuật kiến trúc	65101	15	
2	Thiết kế nội thất	62104/52104	20	20
3	Kỹ thuật xây dựng/ CNKT xây dựng	65802/55802 65101	25	20
4	Cấp thoát nước/Kỹ thuật thoát nước và xử lý nước thải/CNKT Hạ tầng đô thị/CNKT Trắc địa	65203/55203 65101/55101 65109/55109	60	20
II	Điện - Điện tử		115	125
1	Điện tử công nghiệp/ Điện công nghiệp/ Điện công nghiệp và dân dụng/ Điện dân dụng/ Điện - nước	65202/55202 55802	30	50
2	Cơ điện tử/ Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa/ Công nghệ kỹ thuật điều khiển tự động	65202/55202 65103/55103	30	35
3	Kỹ thuật lắp đặt điện và điều khiển trong công nghiệp	65202/55202	30	20
4	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	65202/55202	25	20
III	Kế toán - Tin học		55	115
1	Kế toán doanh nghiệp	63403/53403	10	25
2	Tin học ứng dụng/ Quản trị mạng máy tính	64802/54802	25	60
3	Thiết kế đồ họa	62104/52104	20	30
IV	Cơ khí - Hàn - Công nghệ ô tô		30	80
1	Kỹ thuật lắp đặt ống công nghệ	55201		
2	Hàn	65201/55201		
3	Công nghệ ô tô	65102/55102	30	80
V	Nhà hàng - Khách sạn		80	120
1	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	68102	50	
2	Nghiep vụ nhà hàng, khách sạn	58102		80
3	Kỹ thuật chế biến món ăn	68102/58102	30	40
	Tổng cộng		400	500